BUILDING TRUST

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

SikaGrout® GP VN

VỮA RÓT GỐC XI MĂNG, BÙ CO NGÓT, CÓ THỂ BƠM ĐƯỢC DÙNG CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG.

MÔ TẢ

SikaGrout® GP VN là vữa rót trộn sẵn gốc xi măng, tự san bằng, bù co ngót với thời gian cho phép thi công được kéo dài để thích ứng với nhiệt độ môi trường tại chỗ.

ỨNG DỤNG

SikaGrout® GP VN thích hợp cho các công việc rót vữa sau:
- Nền móng máy (không rung động)
- Bệ đường ray
- Trụ cột trong các kết cấu đúc sẵn
- Định vị bu lông
- Gối cầu
- Các lỗ hổng
- Các khe hở
- Các hốc tường
- Sửa chữa bê tông

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

SikaGrout® GP VN là một loại vữa rất kinh tế và dễ sử dụng. Những ưu điểm khác gồm:
- Độ chảy tuyệt hảo
- Tính ổn định kích thước tốt
- Cường độ cao, độ sệt có thể điều chỉnh
- Không tách nước
- Không độc hại, không bị ăn mòn
- Đã được trộn sẵn chỉ cần thêm nước
- Kháng va đập, rung động
- Có thể bơm vữa bằng máy bơm thích hợp

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

Kết quả thí nghiệm thực hiện tại Việt Nam

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Đóng gói	5kg & 25kg/ bao		
Ngoại quan / Màu sắc	Bột/ Xám bê tông		
Hạn sử dụng	6 tháng nếu lưu trữ đúng cách trong bao bì nguyên chưa mở		
Điều kiện lưu trữ	Nơi khô mát có bóng râm		
Tỷ trọng	~ 1.60 kg/lít (khối lượng thể tích đổ đống của bột) ~ 2.20 kg/lít (khối lượng thể tích của vữa mới trộn)		
Cường độ nén	1 ngày 3 ngày 28 ngày Ở 27°C	15- 20 N/mm² 25- 35 N/mm² ≥ 40 N/mm²	ASTM C349/ C109
Sự giãn nở	≥ 0.1% (3 giờ) Tách nước: Không có		ASTM C940 - 89 ASTM C940 - 89

THÔNG TIN THI CÔNG

Tỷ lệ trộn	Hàm lượng nước/ SikaGrout® GP VN : 13- 15% (thông thường trộn 14%) theo khối lượng	
Định mức	1 bao 25 kg cho khoảng 12.95 lít vữa.	
Hiệu suất / Sản lượng	Khoảng 77 bao 25kg cho 1m3 vữa.	
Chiều dày lớp	Tối thiểu: 10 mm Tối đa: Xin vui lòng liên hệ phòng kỹ thuật	
Độ chảy	25-32 cm	ASTM C230-90, không gõ
Nhiệt độ môi trường	Tối thiểu: 10°C Tối đa: 40°C	
Thời gian đông kết	Ban đầu: ≥ 5 giờ Sau cùng: ≤ 12 giờ	ASTM C403 - 90

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT / XỬ LÝ SƠ BỘ

Bề mặt bê tông phải sạch, đặc chắc, không dính dầu mỡ và các tạp chất khác. Các bề mặt bằng kim loại (sắt và thép) phải không có vẩy, rỉ sét và dầu mỡ. Các bề mặt hút nước phải được bão hòa hoàn toàn, nhưng không để đọng nước.

TRỘN

Bột được thêm từ từ vào nước đã được định lượng trước sao cho thích hợp với độ sệt mong muốn. Trộn bằng máy trộn điện có cần trộn với tốc độ thấp (tối đa 500 vòng/ phút) ít nhất 3 phút cho đến khi đạt được độ sệt, mịn.
Có thể sử dụng những thiết bị trộn 2 cần loại máy trộn thùng cưỡng bức.

THI CÔNG

Rót vữa sau khi trộn. Phải đảm bảo không khí còn bị nhốt trong vữa được giải thoát hết. Khi rót vữa vào đế, phải duy trì cột áp suất để giữ cho dòng chảy của vữa không bị gián đoạn. Phải bảo đảm ván khuôn được dựng chắc chắn và kín nước. Để đạt hiệu quả giãn nở tối ưu, thi công vữa càng nhanh càng tốt (tốt nhất là trong vòng 15 phút sau khi trộn).

Rót vữa lỏng ở các bệ máy

Tưới nước toàn bộ nhưng không để đọng nước trên các lỗ bu lông. Nếu có thể, rót vữa lỏng vào các lỗ neo trước, sau đó rót vữa lỏng vào đế. Giữ cho dòng vữa chảy liên tục.

Rót vữa lỏng vào mặt đáy

Tưới nước trước khoảng 24 giờ, không để đọng nước. Giữ áp suất thủy lực không đổi để cho vữa chảy liên tục. Dùng cáp hoặc dây xích để đảm bảo các lỗ hổng được lấp đầy. Phải đảm bảo bọt khí thoát ra hết dễ dàng.

Rót vữa lỏng vào các hốc lớn/ thể tích lớn.

Tùy thuộc vào thể tích cần được lấp và độ dày của khoảng hở, có thể thêm cốt liệu lớn vào vữa lỏng SikaGrout® GP VN với tỉ lệ 50-100% khối lượng của bột SikaGrout® GP VN. Các cốt liệu tròn thích hợp hơn cốt liệu dẹt.
Khi rót vữa vào các khu vực có độ dày lớn hơn 60mm, việc dùng thêm cốt liệu lớn và/ hoặc nước lạnh sẽ làm giảm nhiệt độ phát sinh trong giai đoạn động cứng ban đầu.
Các tường hợp Neo thép đặc biệt (neo bu lông đá ở đường hầm). Vui lòng tư vấn với Sika để có thêm thông tin về các sản phẩm neo bu lông và vữa rót.

XỬ LÝ ĐÓNG RẮN / BẢO DƯỠNG

Giữ cho diện tích bề mặt vữa lộ thiên tự do càng nhỏ càng tốt và bảo vệ vữa tránh mất nước sớm bằng các biện pháp bảo dưỡng thông thường (giữ ẩm, phủ bao bố ướt, dùng hợp chất bảo dưỡng như Antisol® E)

VỆ SINH DỤNG CỤ

Rửa sạch các dụng cụ và thiết bị bằng nước ngay sau khi sử dụng. Vữa đã đông cứng chỉ có thể cạo bỏ bằng các biện pháp cơ học.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Nhiệt độ thi công tối thiểu là 10 °C. Nếu nhiệt độ thi công thấp hơn 20 °C thời gian ninh kết và cường độ đạt được sẽ chậm hơn.
Phải tuân thủ thời gian bảo dưỡng thông thường tối thiểu là 3 ngày cho các bề mặt vữa lộ thiên. Trong trường hợp rót vữa lỏng vào các hốc lớn/thể tích lớn, dùng SikaGrout® GP VN là thích hợp nhất.

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này điều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Sinh thái học: Không đổ bỏ vào nguồn nước
Vận chuyển: Không nguy hiểm
Đổ bỏ chất thải: Theo quy định địa phương

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam
Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com